TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HOÀ** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 45/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 12/6/2023
v/v Tranh chấp "*Ly hôn*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HOÀ - PHÚ YÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Thành Trung.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Nghĩa và bà Nguyễn Thị Thu Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thùy Trân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Ngày 12/6/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 165/2023/TLST- HNGĐ ngày 27/4/2023, về tranh chấp *"Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/5/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Phạm Vũ Hoài P, sinh năm 1996;

Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Hoàng O**,** sinh năm 1996;

Địa chỉ: Khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 20 tháng 02 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Phạm Vũ Hoài P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và chị Nguyễn Thị Hoàng O tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có đăng kí kết hôn tại UBND xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 06 ngày 28/4/2020. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp nhau về tính tình. Do đó, tôi cũng không quan tâm, chăm sóc vợ con. Đầu năm 2022, tôi về quê ở huyện N, tỉnh Quảng Nam

sinh sống nên vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay tôi thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa cho tôi được ly hôn với chị O để ổn định cuộc sống của mỗi bên.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, vợ chồng có 01 con chung là Phạm Hoàng Khánh A – sinh ngày 11/9/2020. Hiện nay, con chung đang ở với mẹ. Ly hôn, tôi đề nghị Tòa án giao con cho chị O nuôi dưỡng và tôi tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

** Bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 23/5/2023, trình bày như sau:* Do tôi bận công việc làm ăn xa nên không có thời gian tham gia phiên tòa, nên đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa giải quyết, xét xử vắng mặt tôi.

Về nội dung: Tôi đồng ý yêu cầu của nguyên đơn trình bày tại đơn khởi kiện. Tình cảm vợ chồng giữa tôi và anh P không còn nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh P. Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung, con sẽ được tôi nuôi theo sự đồng thuận của cả hai.

Tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt và vắng mặt nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại thành phố Tuy Hòa nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa thụ lý thuộc thẩm quyền. Nguyên đơn và bị đơn đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án căn cứ Điều 228 và 238 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Vũ Hoài P và chị Nguyễn Thị Hoàng O tự nguyện tìm hiểu và đi đến đăng ký kết hôn nhân được Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam cấp giấy chứng nhận kết hôn số 06 ngày 28/4/2020 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

[2.2] Theo nguyên đơn trình bày, vợ chồng sống chung với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, thường xuyên cãi vã. Đầu năm 2022, nguyên đơn anh P về quê ở huyện N, tỉnh Quảng Nam sinh sống nên vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nên nguyên đơn anh P yêu cầu được ly hôn với bị đơn chị O. Bị đơn chị O có ý kiến đồng ý yêu cầu của nguyên đơn trình bày tại đơn khởi kiện. Chị O thừa nhận tình cảm

vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị O được ly hôn với anh P.

Xét thấy, tình trạng hôn nhân của vợ chồng đã mâu thuẫn đến mức độ trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc anh P yêu cầu xin ly hôn với chị O là chính đáng, có căn cứ và các bên đều tự nguyện ly hôn. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn anh Phạm Vũ Hoài P đối với bị đơn chị Nguyễn Thị Hoàng O.

[2.3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Hoàng Khánh A – sinh ngày 11/9/2020. Xét thấy, con chung đang ở với mẹ và các đương sự thống nhất việc giao con chung cho chị O tiếp tục nuôi dưỡng. Để đảm bảo ổn định cuộc sống của con chung sau ly hôn nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh P, cần thiết giao cháu Phạm Hoàng Khánh A – sinh ngày 11/9/2020 cho chị O nuôi dưỡng. Anh P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, các bên có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con chung, mức cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

[4] Về án phí: Nguyên đơn anh Phạm Vũ Hoài P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Hoàn lại cho bị đơn 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân & Gia đình năm 2014. Điều 147, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Phạm Vũ Hoài P;

+ *Về quan hệ hôn nhân:* Nguyên đơn anh Phạm Vũ Hoài P được ly hôn với bị đơn chị Nguyễn Thị Hoàng O.

+ *Về con chung:* Giao cháu Phạm Hoàng Khánh A – sinh ngày 11/9/2020 cho bị đơn chị Nguyễn Thị Hoàng O trực tiếp nuôi dưỡng.

+ *Về cấp dưỡng nuôi con:* Nguyên đơn anh Phạm Vũ Hoài P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 *(Hai triệu)* đồng. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

+ *Về tài sản chung, nợ chung:* Không xét.

+ *Về án phí:* Nguyên đơn anh Phạm Vũ Hoài P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Hoàn lại cho bị đơn 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008115 ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

+ *Về quyền kháng cáo:* Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Phú Yên ;
- VKSND Tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP.Tuy Hòa;
- Lưu.

Lương Thành Trung